

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 20-01-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị T Thà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Bé;
2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, tại huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Đặng Thị N, sinh năm 1955, bị cáo chung sống như vợ chồng với Hà Thị Kim O, sinh năm 1985 và có 01 người con tên Nguyễn T T, sinh năm 2018; anh chị em ruột gồm 06 người kể cả bị cáo.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 07/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ năm 2019 để có tiền tiêu xài, trả nợ và sử dụng. Khoảng 10 đến 15 ngày, T đi mua ma túy của một đối tượng (chưa rõ lai lịch) có số thuê bao 0867099556 tại khu vực ấp 8, xã Tân Thạnh Đông, huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 4.000.000 đồng. T sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0931347708 để liên lạc và thỏa thuận với người mua ma túy địa

điểm giao nhận ma túy. T trực tiếp đi bán ma túy, T đã bán ma túy cho khoảng 07 đến 08 người (không rõ lai lịch).

Vào đầu tháng 9/2020, T tiếp tục mua ma túy với giá 4.000.000 đồng sau đó phân nhỏ để sử dụng và bán lại cho con nghiện khác. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/9/2020 T bán ma túy cho người nghiện (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng và 08 giờ 00 ngày 07/9/2020 T bán ma túy cho người nghiện khác (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng. T đã thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy là 12.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ 40 phút ngày 07/9/2020, Công an xã Trung An phối hợp Công an huyện Củ Chi tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ không số tại tổ 4, ấp Hội Thạnh, xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh của T và Hà Thị Kim O là vợ của T thuê ở. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong nhà trọ có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên tiếp tục kiểm tra thì phát hiện trong sọt rác có một vỏ gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 08 gói nylon chứa ma túy, trong vỏ nhựa có một hộp giấy hiệu Oppo, 01 gói nylon chứa ma túy, 01 cái cân tiểu ly, 02 quẹt ga, 01 cái kéo, 01 cây gập bằng kim loại, 10 bịch nylon không chứa gì, 10 ống thủy tinh dài khoảng 20cm. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T cùng tang vật.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với T và O đều dương tính.

Tại Kết luận giám định số 1572/KLGD-H ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,3753g, Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8603g, Methamphetamine.

Tổng khối lượng 12,2356g, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong mang số vụ 1572/2020 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353508022148758;

- 01 cân điện tử, 02 quẹt gas, 01 cái kéo, 01 cây gập;

- 01 bao thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp giấy hiệu Oppo, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 10 bịch nylon không chứa gì, 10 ống thủy tinh.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS.CC ngày 15/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng và bán cho các con nghiện khác lấy tiền tiêu xài, đây là ma túy ở thể rắn có khối lượng

12,2356gam, loại Methamphetamin thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội tên Nguyễn Văn Trù là liệt sỹ nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Đối với số tiền thu lợi bất chính: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ cụ thể: Vào đầu tháng 9/2020, bị cáo mua ma túy với giá 4.000.000 đồng sau đó phân nhỏ để sử dụng và bán lại cho con nghiện khác. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/9/2020 bị cáo bán ma túy cho người nghiện (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng và khoảng 08 giờ 00 phút ngày 07/9/2020 bị cáo tiếp tục bán ma túy cho người nghiện khác (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng và bán cho các con nghiện khác lấy tiền tiêu xài, đây là ma túy ở thể rắn có khối lượng 12,2356gam, loại Methamphetamin thì bị bắt quả tang, bị cáo đã thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy khoảng 12.000.000 đến 14.000.000 đồng. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái

phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện và cần tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bà Đặng Thị N là mẹ của bị cáo gửi đơn đến Hội đồng xét xử đề xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do: Bị cáo có ông nội tên Nguyễn Văn T là liệt sỹ có bằng khen Tổ quốc ghi công theo Quyết định số 1002/Ttga ngày 12/9/1977. Bị cáo có con tên Nguyễn Thanh Tú, sinh năm 2018 dưới 36 tháng tuổi, bị cáo khai vợ bị cáo đã bỏ đi giao con cho bà nội chăm sóc. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 2251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với số tiền thu lợi bất chính, cần buộc bị cáo nộp lại 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói niêm phong mang số vụ 1572/2020 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353508022148758, bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 cân điện tử màu đen, 02 quạt gas, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 cây gập bằng kim loại. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 bao thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp giấy hiệu Oppo, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 10 gói nylon không chứa gì, 10 ống thủy tinh. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với Hà Thị Kim O khai không biết bị cáo mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Hà Thị Kim O có sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi bàn giao cho Công an xã Trung An, huyện Củ Chi xử lý theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cân buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp số tiền thu lợi bất chính là 10.000.000 (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy 02 gói niêm phong mang số vụ 1572/2020 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 cân điện tử màu đen, 02 quạt gas, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 cây gập bằng kim loại; 01 bao thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp giấy hiệu Oppo, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 10 gói nylon không chứa gì, 10 ống thủy tinh.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.000.000 (hai triệu đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353508022148758.

Các vật chứng trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số: 232/PNK ngày 30/11/2020 và Lệnh nhập kho vật chứng số 232 ngày 30/11/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Châu Thị Thanh Thà